

Số: **634** /TM-TTYT  
Vv báo giá thuê Phần mềm Quản lý y tế cơ sở

Chương Mỹ, ngày **08** tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Các nhà thầu kinh doanh dịch vụ Phần mềm Quản lý y tế cơ sở

Trung tâm Y tế huyện Chương Mỹ tổ chức đấu thầu gói thầu: Thuê Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025. Đề nghị các nhà thầu kinh doanh dịch vụ Phần mềm Quản lý y tế cơ sở báo giá theo những yêu cầu sau:

**1. Số lượng tài khoản sử dụng Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025 đề nghị báo giá**

- Bảng báo giá theo (Phụ lục 1)

**2. Yêu cầu chức năng, đặc tính Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025**

- Chức năng Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025 (Phụ lục 2)

- Yêu cầu, đặc tính Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025 (Phụ lục 3)

**3. Mục đích yêu cầu báo giá:** Xác định giá trần của hàng hóa, giá đã bao gồm VAT.

**4. Thời điểm nhận báo giá:** Từ ngày 09/10 đến 18/10/2024.

**5. Đăng tải thông tin và nhận báo giá**

- Nơi đăng tải thông tin mời báo giá vật tư, hóa chất y tế tại Website: <https://trungtamytechuongmy.vn>

- Nhận thông tin báo giá tại Gmail: [ttytchuongmy.2014@gmail.com](mailto:ttytchuongmy.2014@gmail.com)

- Nơi nhận thư báo giá: Phòng HCTCTC - Trung tâm Y tế huyện Chương Mỹ (Nguyễn Văn Hưng sdt 0988611097).

Địa chỉ: Thị trấn Chúc Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Trung tâm Y tế huyện Chương Mỹ kính mời các nhà thầu tham gia báo giá.

**Nơi nhận**

- Như kính gửi;

- Lưu VT, HĐMS.

**GIÁM ĐỐC**



**GIÁM ĐỐC**

*Dương Mạnh Hùng*

**PHỤ LỤC 1**

**Số lượng tài khoản sử dụng Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025**

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị sử dụng	Đơn vị tính	Số tháng	Số lượng	Đơn giá/tháng	Thành tiền (đã có VAT)
1	Phần mềm Quản lý y tế cơ sở	Trung tâm y tế huyện	Tài khoản	12	01		
2	Phần mềm Quản lý y tế cơ sở	Phòng khám đa khoa khu vực	Tài khoản	12	02		
3	Phần mềm Quản lý y tế cơ sở	Trạm y tế xã, thị trấn	Tài khoản	12	32		
<b>Tổng cộng: 35 tài khoản/ 12 tháng</b>							

**PHỤ LỤC 2**  
**Chức năng Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025**  
**Chi tiết tính năng phần mềm (các Phân hệ)**

**1. Phân hệ Quản trị hệ thống**

STT	Chức năng
1	Quản lý người dùng
2	Phân quyền người dùng
3	Cấu hình tham số bệnh viện
4	Quản trị người dùng và vai trò đơn vị

**2. Phân hệ Quản lý danh mục - cấu hình**

STT	Chức năng
1	Danh mục nhân viên
2	Danh mục vật tư y tế phê duyệt
3	Danh mục dược phẩm phê duyệt
4	Danh mục dịch vụ kỹ thuật (DVKT) phê duyệt
5	Danh mục kho dược
6	Danh mục phòng ban
7	Danh mục nhà cung cấp
8	Danh mục thiết bị
9	Danh mục giường bệnh
10	Danh mục cộng tác viên
11	Danh mục dược phẩm bệnh viện
12	Danh mục từ điển khám bệnh
13	Danh mục toa thuốc mẫu
14	Cấu hình đối tượng - loại giá
15	Cấu hình đối tượng - kho dược nội trú
16	Cấu hình đối tượng - kho dược ngoại trú
17	Cấu hình dịch vụ - sổ khám
18	Cấu hình giá dịch vụ
19	Cấu hình giá dịch vụ tuyến dưới
20	Cấu hình phòng ban - dịch vụ

**3. Phân hệ Tiếp đón**

STT	Chức năng
1	Tiếp đón bệnh nhân
2	Danh sách bệnh nhân đã đăng ký

**4. Phân hệ Khám bệnh**

STT	Chức năng
1	Khám bệnh xã phường

2	Khám bệnh xã/ phường- In phiếu
3	Chỉ định dịch vụ
4	Khám bệnh xã/ phường - Kê đơn thuốc
5	Khám bệnh xã/ phường - Chuyển viện
6	Khám bệnh xã/ phường - Cấp giấy nghỉ ốm
7	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi Lao
8	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi Tâm thần
9	Khám bệnh xã/ phường - Đăng ký nhập viện
10	Phân hệ khám bệnh - Khám phụ khoa
11	Khám bệnh xã/ phường - Sổ thực hiện biện pháp KHHGD
12	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh nhân sốt rét
13	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh nhân HIV
14	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi bệnh không lây nhiễm
15	Khám bệnh xã/ phường - Bệnh án ngoại trú
16	Khám bệnh xã/ phường - Hồ sơ bệnh án chi tiết
17	Thông tin bệnh án ngoại trú
18	Thông tin bệnh án nội khoa
19	Thông tin bệnh án điều dưỡng, phục hồi chức năng
20	Thông tin bệnh án sản khoa
21	Thông tin bệnh án sơ sinh
22	Thông tin bệnh án tâm thần
23	Thông tin bệnh án tăng huyết áp
24	Thông tin bệnh án y học cổ truyền
25	Thông tin bệnh án tiểu đường
26	Thông tin bệnh án răng hàm mặt
27	Thông tin bệnh án tay chân miệng
28	Thông tin bệnh án phá thai
29	Khám bệnh xã/ phường - Danh sách hồ sơ bệnh án
30	Khám bệnh xã/ phường - Tờ điều trị BN mãn tính
31	Biểu đồ huyết áp, đường huyết
32	Khám bệnh xã/ phường - Dữ liệu hồ sơ y tế điện tử
33	Khám bệnh xã/ phường - QL diễn biến điều trị
34	Khám bệnh xã/ phường - Phiếu chăm sóc
35	Phiếu truyền oxytocin
36	Phiếu truyền dịch
37	Phiếu phẫu thuật/thủ thuật
38	Khám sức khỏe Giấy phép lái xe
39	Đôi đối tượng ngoại trú
40	Cập nhật thông tin bệnh nhân

41	Danh sách khám bệnh
42	Cập nhật thông tin bệnh nhân
43	Danh sách bệnh nhân các cấp
44	Danh sách bệnh nhân điều trị ngoại trú
45	Thống kê khám bệnh
46	Bệnh nhân đặt khám online

### 5. Phân hệ Điều trị Nội trú

STT	Chức năng
1	Nhập viện
2	Danh sách nhập viện
3	Danh sách hiện diện
4	Quản lý dấu hiệu sinh tồn
5	Phiếu chăm sóc
6	Phiếu truyền oxytocin
7	Phiếu truyền dịch
8	Danh sách hiện diện - Chỉ định dịch vụ
9	Danh sách hiện diện - Kê đơn thuốc
10	Quản lý diễn biến điều trị
11	In phiếu lĩnh dược
12	Danh sách hiện diện - Tờ điều trị
13	Hồ sơ bệnh án chi tiết
14	Xuất khoa
15	Danh sách xuất khoa
16	Giấy ra viện
17	Xem dịch vụ đã chỉ định
18	Xem thuốc đã kê

### 6. Phân hệ viện phí

STT	Chức năng
1	Khai báo sổ biên lai
2	Xác nhận BHYT ngoại trú - In mẫu 03/TYT, 01/BV, 01/KBCB
3	Xác nhận BHYT nội trú - In mẫu 03/TYT, 02/BV, 01/KBCB
4	Thu viện phí ngoại trú
5	Thu viện phí nội trú
6	Khai báo mẫu hóa đơn điện tử
7	Danh sách hóa đơn điện tử
8	Khóa xác nhận chi phí

### 7. Quản lý cận lâm sàng

STT	Chức năng
-----	-----------

1	Sổ xét nghiệm
2	Danh sách chờ xét nghiệm
3	Đồng bộ thông số
4	Danh mục giá trị chuẩn
5	Sổ chẩn đoán hình ảnh
6	Danh sách chờ Chẩn đoán hình ảnh
7	Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu mặc định
8	Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu 19/BV
9	Phiếu trả lời kết quả- In kết quả theo mẫu 23/BV
10	Khai báo mẫu mô tả Kết quả chẩn đoán hình ảnh

### 8. Phân hệ Quản lý bệnh không lây nhiễm

STT	Chức năng
1	Khám bệnh ngoại trú
2	Hồ sơ khám bệnh
3	Hồ sơ khám bệnh - Chỉ định dịch vụ
4	Hồ sơ khám bệnh - Kê đơn thuốc
5	Hồ sơ khám bệnh - Chuyển viện
6	Hồ sơ khám bệnh - Cấp giấy nghỉ ốm
7	Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi Lao
8	Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi Tâm thần
9	Hồ sơ khám bệnh - Đăng ký nhập viện
10	Hồ sơ khám bệnh - Sổ theo dõi bệnh không lây nhiễm
11	Hồ sơ khám bệnh - Bệnh án ngoại trú
12	Hồ sơ khám bệnh - Hồ sơ bệnh án chi tiết
13	Hồ sơ khám bệnh - Danh sách hồ sơ bệnh án
14	Hồ sơ khám bệnh - Tờ điều trị BN mãn tính
15	Hồ sơ khám bệnh - Dữ liệu hồ sơ y tế điện tử
16	Hồ sơ khám bệnh - QL diễn biến điều trị
17	Hồ sơ khám bệnh - Phiếu chăm sóc
18	Phiếu truyền oxytocin
19	Phiếu truyền dịch
20	Khám sức khỏe lái xe

### 9. Phân hệ Dược phẩm

STT	Chức năng
1	Phiếu nhập kho
2	Cập nhật giá thuốc
3	Biên bản kiểm nhập
4	Biên bản kiểm kê dược

5	Xuất thanh lý và sử dụng dược phẩm
6	Xem tồn kho - Báo cáo nhập xuất tồn
7	Xem tồn kho tuyến dưới
8	Xem thẻ kho
9	Xác nhận phát thuốc
10	Báo cáo xuất thuốc theo ngày
11	Kiểm tra thuốc
12	Xuất nội bộ dược
13	Nhập nội bộ
14	Dự trữ thuốc
15	Xuất dược xuống tuyến dưới
16	Nhập dược tuyến trên
17	Duyệt toa thuốc
18	Khóa/Mở sổ chứng từ
19	Tính lại số dư đầu kỳ
20	Dự trữ tuyến trên
21	Nhập dược tuyến trên
22	Trả thuốc tuyến trên
23	Bán thuốc bệnh nhân

#### 10. Phân hệ báo cáo thống kê

STT	Chức năng
1	Sổ Khám bệnh (A1/YTCS)
2	Sổ thực hiện biện pháp Kế hoạch hóa gia đình (A5.1/YTCS)
3	Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân Sốt rét (A7/YTCS)
4	Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng ( A8/YTCS)
5	Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân Lao tại cộng đồng (A9/YTCS)
6	Sổ theo dõi, quản lý bệnh nhân HIV tại cộng đồng (A10/YTCS)
7	Sổ theo dõi, quản lý bệnh không lây nhiễm ( A12/YTCS)
8	Sổ thủ thuật
9	Báo cáo BHYT
10	Mẫu 19
11	Mẫu 20
12	Mẫu 21
13	Mẫu 20 theo nhóm
14	Mẫu 21 theo nhóm
15	Mẫu 21(CV285)
16	Mẫu 79 (thông tư 102)
17	Mẫu 79 tổng hợp
18	Mẫu 80 tổng hợp
19	Mẫu 14A

JYE  
 FRUI  
 Y  
 HI  
 CHU  
 9.10

20	Mẫu 14A tổng hợp
21	Mẫu 14A trạm y tế
22	Mẫu Trẻ em không thẻ
23	Bảng kê chi tiết
24	Mẫu TK37.1/BHYT
25	Mẫu 192021 theo nhóm
26	Danh sách người bệnh BHYT QNCA – HD
27	Danh sách giấy nghỉ ốm
28	Báo cáo thuốc điều trị HIV
29	Tổng hợp dữ liệu khám chữa bệnh các cấp
30	Thống kê dữ liệu khám chữa bệnh
31	Thống kê bệnh KLN
32	Bảng kê thu viện phí
33	Báo cáo tổng hợp
34	Báo cáo bệnh nhân các cấp
35	Báo cáo tiện ích
36	Báo cáo dược phẩm
37	Biểu đồ thống kê bệnh KLN
38	Báo cáo tuyến xã (Biểu 1/BCX → 10/BCX)
39	Báo cáo tuyến xã TT37 (Biểu 1/BCX → 8/BCX)
40	Báo cáo tuyến huyện (Biểu 1/BCH → Biểu 16/BCH)
41	Báo cáo tuyến huyện TT37 (Biểu 1/BCH → Biểu 14/BCH)

### **11. Phân hệ Quản lý công tác dân số**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin hộ gia đình
2	Quản lý nhân khẩu
3	Quản lý người cao tuổi
4	Quản lý Giấy chứng sinh
5	Quản lý Giấy chứng tử

### **12. Phân hệ Quản lý bệnh truyền nhiễm**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin trường hợp bệnh
2	Cập nhật tiền sử dịch tễ
3	Cập nhật thông tin điều trị
4	Quản lý báo cáo tuần
5	Quản lý báo cáo tháng

### **13. Phân hệ Quản lý chăm sóc sức khỏe sinh sản**

N CH  
 IG TÀI  
 TẾ  
 JYỆN  
 JNG N  
 ★ IC



STT	Chức năng
1	Khám bệnh xã/ phường - Sổ khám thai
2	Khám bệnh xã/ phường - Sổ đẻ
3	Khám bệnh xã/ phường - Sổ Phá thai
4	Sổ Khám thai (A3/YTCS)
5	Sổ đẻ (A4/YTCS)
6	Sổ phá thai (A5.2/YTCS)

#### **14. Phân hệ Quản lý phòng, chống HIV/AIDS**

STT	Chức năng
1	Quản lý người bệnh HIV/AIDS
2	Hồ sơ bệnh án
3	Tiền sử gia đình liên quan đến HIV
4	Đợt điều trị ARV của người bệnh HIV/AIDS
5	Quản lý thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS
6	Quản lý thông tin về các hoạt động truyền thông
7	Báo cáo HIV
8	Danh mục phác đồ điều trị

#### **15. Phân hệ Quản lý tiêm chủng và sử dụng vắc xin phòng bệnh**

STT	Chức năng
1	Danh mục Kháng nguyên
2	Danh mục Vắc xin
3	Quản lý đối tượng
4	Quản lý lịch sử tiêm
5	Dinh dưỡng
6	Kế hoạch tiêm chủng
7	Nhập cấp phát từ Tiêm chủng Quốc gia
8	Xuất trả lại từ Tiêm chủng Quốc gia
9	Xuất hủy Tiêm chủng Quốc gia
10	Xuất sử dụng Tiêm chủng Quốc Gia
11	Xuất kiểm định Tiêm chủng Quốc Gia
12	Báo cáo tiến độ tiêm chủng các vắc xin cơ bản cho trẻ (Mẫu 02-01)
13	Báo cáo tiêm chủng các vắc xin cơ bản cho trẻ em theo kháng nguyên (Mẫu 02-02)
14	Báo cáo thực hiện tiêm chủng các vắc xin cơ bản cho trẻ em trong TCMR (Mẫu 02-03)
15	Báo cáo tiến độ tiêm chủng các vắc xin cho trẻ em > 1 tuổi (Mẫu 03-01)
16	Báo cáo tiêm chủng vắc xin sởi, rubella, VNNB cho trẻ em theo kháng nguyên (Mẫu 03-02)

STT	Chức năng
17	Báo cáo thực hiện tiêm chủng vắc xin sởi, rubella, VNNB trong TCMR (Mẫu 03-03)
18	Báo cáo tiến độ tiêm chủng vắc xin uốn ván cho phụ nữ (Mẫu 04/19-TCMR)
19	Báo cáo tiêm chủng tại CSYT có phòng sinh
20	Báo cáo vắc xin
21	Báo cáo vắc xin vật tư tiêm chủng và phản ứng sau tiêm
22	Báo cáo giám sát Bệnh truyền nhiễm
23	Thống kê trẻ theo độ tuổi
24	Thống kê lịch tiêm chủng

**16. Phân hệ Quản lý uống vitamin A**

STT	Chức năng
1	Kế hoạch uống vitamin A
2	Quản lý thông tin uống Vitamin A
3	Báo cáo

**17. Phân hệ Quản lý phòng, chống suy dinh dưỡng**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin dinh dưỡng
2	Báo cáo dinh dưỡng

**18. Phân hệ Quản lý phòng, chống tai nạn thương tích**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin tai nạn thương tích

**19. Phân hệ Quản lý thông tin tử vong**

STT	Chức năng
1	Khám bệnh xã/ phường - Sổ theo dõi tử vong
2	Sổ theo dõi tử vong (A6/YTCS)

**20. Phân hệ Quản lý tài sản, trang thiết bị**

STT	Chức năng
1	Quản lý tài sản, trang thiết bị
2	Khai giảm tài sản
3	Điều chuyển tài sản
4	Sổ theo dõi tài sản

**21. Phân hệ Quản lý truyền thông, giáo dục sức khỏe**

STT	Chức năng
1	Quản lý chương trình chăm sóc sức khỏe

**22. Phân hệ Quản lý vệ sinh môi trường**

STT	Chức năng
1	Quản lý công trình vệ sinh/ nguồn nước

**23. Phân hệ Quản lý an toàn thực phẩm**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin cơ sở SXKD thực phẩm
2	Quản lý cơ sở vi phạm
3	Quản lý ngộ độc thực phẩm

**24. Phân hệ Quản lý tài chính kế toán**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin phiếu thu
2	Quản lý thông tin phiếu chi
3	Tính số dư đầu kỳ
4	Tổng hợp tình hình tài chính

**25. Phân hệ Quản lý nhân lực**

STT	Chức năng
1	Quản lý thông tin nhân lực

**26. Phân hệ Liên thông dữ liệu**

STT	Chức năng
1	Liên thông dữ liệu với Cổng BHYT
2	Liên thông dữ liệu với Hệ thống V20



**PHỤ LỤC 3**  
**Yêu cầu, đặc tính Phần mềm Quản lý y tế cơ sở năm 2025**

TT	Nội dung yêu cầu
1	Yêu cầu về tích hợp
	Yêu cầu phần mềm cung cấp phải được tích hợp Single Sign On (SSO) với các hệ thống Quốc Gia đã triển khai tại các trạm Y tế gồm: Hệ thống Tiêm chủng Quốc Gia, Hệ thống Báo cáo bệnh truyền nhiễm Quốc Gia
2	Yêu cầu về chuẩn liên thông dữ liệu
	Hệ thống phải đáp ứng việc liên thông dữ liệu với Cổng dữ liệu của Bảo Hiểm xã hội theo chuẩn dữ liệu ban hành theo:
	Quyết định 4210/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 20/9/2017
	Quyết định 130/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 18/01/2023
	Quyết định 4750/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 29/12/2023
3	Tích hợp, chuyển đổi dữ liệu
	Xây dựng các giải pháp để Hệ thống phần mềm cung cấp phải tích hợp, đáp ứng tính kế thừa với những dữ liệu hiện tại của Trung tâm hoặc chuyển dữ liệu từ hệ thống phần mềm cũ đang sử dụng sang hệ thống phần mềm mới (phần mềm cung cấp) đảm bảo được liên tục, liên thông, đồng bộ.
4	Yêu cầu về tích hợp chuyển đổi dữ liệu/ số liệu
	Chuyển đổi dữ liệu hiện tại sang hệ thống mới để sử dụng theo các nguyên tắc:
	Nguyên tắc 1: Chuẩn hóa bộ danh mục của của hệ thống. Các danh mục phải chuẩn hoá dựa trên các quy định của Việt Nam và quốc tế. Tất cả các dữ liệu hiện có trên hệ thống hiện tại (danh mục, thông tin bệnh nhân, lịch sử khám bệnh, đơn thuốc, vật tư, chỉ định dịch vụ cho bệnh nhân, phiếu nhập kho, báo cáo nhập xuất tồn, báo cáo Bảo hiểm y tế,...) đều phải được chuyển đổi sang hệ thống mới để đảm bảo được liên tục, liên thông, đồng bộ. Tất cả dữ liệu chuyển sang đều phải có sự xem xét, phê duyệt của Trạm Y tế, của Trung tâm y tế.
	Nguyên tắc 2: Tất cả hệ thống sẽ dùng chung một bộ mã Unicode tiếng Việt (TCVN/6909:2001).
	Nguyên tắc 3: Lọc và làm sạch các dữ liệu không còn giá trị khai thác trước khi chuyển đổi.

<p>Nguyên tắc 4: Số liệu sau khi được đưa vào hệ thống phải được kiểm tra có sai sót gì không. Tất cả dữ liệu cũ đưa sang hệ thống mới phải đảm bảo sửa, xóa được như dữ liệu mới.</p>
<p>Nguyên tắc 5: Phải có 1 quy trình xây dựng dữ liệu đầu kỳ khoa học và hợp lý.</p>
<p>Nguyên tắc 6: Việc xây dựng số liệu đầu kỳ đòi hỏi có sự tham gia rất chặt chẽ của chuyên viên và cán bộ IT phụ trách (của Trung tâm y tế được giao phụ trách). Thời gian thực hiện chuyển đổi trong vòng 07 ngày sau khi hợp đồng có hiệu lực.</p>

